

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-ST  
Ngày: 08-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Kiềm

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

*Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Viết Thiệu
2. Ông Lê Văn Thắng
3. Ông Trần Văn Khiêm

*Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Hoàng Giang

*Đại diện VKS nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:* Ông Lưu Thanh Hải, bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

\* Họ và tên: Cà Văn D, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Họ và tên bố: Cà Văn Y, sinh năm 1958; Họ và tên mẹ: Lò Thị T, sinh năm 1959; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; Vợ: Lương Quỳnh N, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2011.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 31/10/2018, TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Cà Văn D 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/10/2019, Cà Văn D chấp hành xong án phạt tù (Chưa được xóa án tích);

Nhân thân: Ngày 17/01/2014, TAND tỉnh Điện Biên xử phạt Cà Văn D 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

\* Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/5/2020, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

\* Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo theo quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bà Nguyễn Thị M - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định.

Tại phiên toà: Có mặt bị cáo, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo.

### **NỘI D V U Á N:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00' ngày 01/5/2020, tổ tuần tra Đồn Biên Phòng Quất Lâm cùng Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Nam Định phối hợp với Công an thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, Cục hải quan Hà Nam Ninh làm nhiệm vụ tại khu du lịch bãi tắm Quất Lâm - Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện một nam thanh niên, trên người có đeo túi da màu đen đang đi bộ trên trục đường N3 cách nhà nghỉ Trường Cửu khoảng 20m thuộc khu du lịch bãi tắm Quất Lâm, huyện Giao Thủy có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người thanh niên khai tên là Cà Văn D, sinh năm 1989, trú tại: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Quá trình kiểm tra, D tự tay lấy trong túi da màu đen đang đeo trên người ra 01 hộp giấy hình chữ nhật màu vàng có kích thước 15x7x5(cm) giao nộp. Tổ công tác mời người làm chứng và tiến hành mở kiểm tra bên trong hộp giấy màu vàng có 20 túi nilon nhỏ màu xanh, mỗi túi có kích thước khoảng 5x7(cm) trong mỗi túi nilon đều chứa 198 viên nén hình tròn màu đỏ và 02 viên nén hình tròn màu xanh trên mặt mỗi viên nén đều được dập chìm chữ cái WY, Cà Văn D khai nhận đó là 20 túi ma túy tổng hợp, D được thuê vận chuyển từ Sơn La về thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giao cho khách, xong việc D sẽ được nhận tiền công là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tổ công tác đã niêm phong số ma túy thu giữ của D theo đúng quy định của pháp luật (ký hiệu M). Ngoài ra, còn tạm giữ của D 01 ví da màu đen bên trong có số tiền 575.000đ (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã cũ, 01 túi da màu đen có một quai đeo đã cũ,

sau đó đưa D cùng toàn bộ vật chứng thu giữ về trụ sở ban quản lý khu du lịch Quất Lâm để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Cà Văn D, không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 470/GĐKTHS ngày 04/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

+ Mẫu gồm 4000 (bốn nghìn) viên nén hình tròn trên mặt mỗi viên đều có chữ “WY” in chìm (Trong đó có 3960 viên màu đỏ và 40 viên màu xanh lá cây) trong 20 túi nilon màu xanh được niêm phong (ký hiệu M) gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu: M: 378,564 gam.

Quá trình điều tra, Cà Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng tháng 3/2020, Cà Văn D cùng bạn tên Niên ở xã Năm Mắn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (Niên là bạn bè xã hội, quen nhau trong lần cùng đi chấp hành án năm 2018 tại Trại giam Yên Hạ-Bộ Công an) rủ nhau đi mua Heroine của một người tên Nênh ở khu vực xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để sử dụng. Khi gặp Nênh, D và Niên hỏi mua được 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) Heroine của Nênh (D không biết rõ họ tên, lai lịch địa chỉ của Nênh). Quá trình mua ma túy của Nênh, D hỏi Nênh có việc gì làm không cho D làm với, Nênh đồng ý rồi cả hai cùng cho nhau số điện thoại để liên lạc, D lưu số điện thoại của Nênh trong danh bạ điện thoại là “A Nênh” số thuê bao 0946083029. Sau khi mua được Heroine, D và Niên đi tìm nơi để sử dụng.

Chiều ngày 29/4/2020 D đang ở nhà thì Nênh gọi điện thoại cho D và nói có việc làm cho D, D hỏi có việc gì vậy, Nênh nói cần D chuyển 20 gói ma túy tổng hợp từ Sơn La về thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định rồi Nênh sẽ hướng dẫn để D giao ma túy cho người nhận, xong việc Nênh sẽ trả công cho D 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). D đồng ý. Trưa ngày 30/4/2020 D một mình bắt xe đến gặp Nênh ở một lán nương thuộc khu vực xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Khi gặp Nênh đưa cho D 01 hộp giấy màu vàng và bảo bên trong có 20 túi ma túy tổng hợp, D cầm hộp giấy đựng ma túy Nênh đưa bỏ vào túi da đeo trên người, sau đó Nênh đưa cho D 1.000.000đ (Một triệu đồng) và dặn khi nào về đến thị trấn Quất Lâm thì điện thoại cho Nênh, Nênh sẽ gọi điện cho người ra đón và nhận số ma túy trên, số tiền còn lại 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng) Nênh sẽ trả D sau khi xong việc. Sau đó, D bắt xe về nhà, cất hộp ma túy ở đầu giường ngủ. Khoảng 6h30’ ngày 01/5/2020 D lấy hộp ma túy bỏ vào túi da màu đen đeo lên người, một mình ra bắt xe khách (Nhà xe Tấn Phát, D không biết biển

số xe) về Giao Thủy, Nam Định. Khoảng 17giờ 30' cùng ngày xe về đến Thị trấn Ngô Đồng, D xuống xe và bắt xe taxi tiếp tục đi về thị trấn Quất Lâm, khoảng 17giờ 55' D xuống xe cầm túi ma túy đeo trên người, đang đi bộ trên đường N3 thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS-P1 ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Cà Văn D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS);

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội D cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội trở lại với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội D cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị xử phạt: Bị cáo Cà Văn D tù chung thân, phạt tiền từ 10 đến 15 triệu đồng.

Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí tội danh cũng như Điều luật áp dụng đối với bị cáo, tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi của mình; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đã ly hôn một mình phải chăm sóc con, hiện nay con nhỏ của bị cáo mới 9 tuổi; gia đình thuộc hộ cận nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương; bố đẻ của bị cáo có công thờ cúng liệt sỹ. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, khởi điểm khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 01/5/2020 Cà Văn D đã có hành vi vận chuyển trái phép 4000 viên ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 378,564 gam Methamphetamine từ Sơn La về thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định để lấy tiền công 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị phát hiện, bắt giữ quả tang tại trục đường N3 thuộc khu du lịch Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Hành vi của Cà Văn D đã cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 BLHS. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của cả cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và nhiều loại tội phạm khác, tác hại của ma túy làm xói mòn đạo đức, suy giảm sức khỏe, khánh kiệt kinh tế, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và làm suy yếu nền kinh tế cộng đồng. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi, hám lời nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm đặc biệt nghiêm trọng được thể hiện ở khối lượng ma túy mà bị cáo đã vận chuyển, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc, mới đáp ứng yêu cầu của công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 31/10/2018, TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Cà Văn D 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/10/2019, Cà Văn D chấp hành xong án phạt tù (Chưa được xóa án tích), nay D tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này được xác định là “Tái phạm”, do đó bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS “Tái phạm” theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” theo điểm s khoản 1 Điều 51

BLHS. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo; bản thân bị cáo đã ly hôn vợ và một mình nuôi con còn nhỏ, bố bị cáo là người có công thờ cúng liệt sĩ. Vì vậy, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Trên cơ sở xem xét cân nhắc giữa các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, đối chiếu với các quy định hướng dẫn thi hành BLHS, Hội đồng xét xử thấy, mặc dù bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 BLHS, và một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS, nhưng bị cáo đã có tiền án về tội ma túy chưa được xóa án tích, bị cáo đã không lấy đó làm bài học để lao động, cải tạo thành người có ích cho xã hội; bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, trọng lượng Methamphetamine mà bị cáo vận chuyển trái phép là 378,564 gam, theo quy định tại điểm c mục 3.1 của Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao thuộc trường hợp phải xử phạt với mức hình phạt nghiêm khắc. Như vậy, mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đáp ứng công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

[6] Đối với số thuê bao: 0946083029 bị cáo D cung cấp, cơ quan CSĐT đã xác minh tại Trung tâm kinh doanh VNPT Nam Định, kết quả số thuê bao 0946083029 được kích hoạt sử dụng từ ngày 13/01/2020 mang tên: Vạ Sử Lộng, sinh ngày 06/6/2004, địa chỉ: xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Tiến hành xác minh tại Công an xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xác định có người họ tên là Vạ Sử Lộng, sinh ngày 06/6/2004, HKTT tại: Bản Túp Phạ A, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nhưng hiện tại Vạ Sử Lộng hiện không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiến hành cho Cà Văn D nhận dạng qua ảnh đối với người có họ tên Vạ Sử Lộng có thông tin như trên. Kết quả Cà Văn D không nhận ra ai trong bảng ảnh là người thuê D mang 20 gói ma túy về Nam Định.

Đối với người tên Nênh thuê D vận chuyển ma túy và người tên Niên rủ D đến nhà Nênh mua ma túy theo như lời khai của D, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của Nênh và Niên, nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép ma túy với mục đích vụ lợi, tuy nhiên xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên xem xét cho bị cáo phạt tiền ở mức khởi điểm theo quy định của pháp luật.

[8] Xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 470/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, 01 túi xách màu đen đã cũ có quai đeo, 01 chiếc ví màu đen đã cũ không có giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã cũ bị cáo sử dụng liên lạc để vận chuyển số ma túy đã bị bắt giữ quả tang là phương tiện phạm tội, tuyên tịch thu hoá giá xung quỹ Nhà nước; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 575.000đ (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) xác định là tiền người đàn ông tên Nênh trả trước cho bị cáo để đi đường (trong tổng số 20 triệu tiền thuê bị cáo vận chuyển ma túy), xác định là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Cà Văn D phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

2. Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Cà Văn D tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2020, duy trì việc giam giữ bị cáo để bảo đảm thi hành án;

Phạt tiền bị cáo Cà Văn D 05 (năm) triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS năm 2015,

Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Cà Văn D số tiền 575.000đ (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng);

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã cũ;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 470/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, 01 túi xách màu đen đã cũ có quai đeo, 01 chiếc ví màu đen đã cũ không có giá trị sử dụng.

(Chi tiết trong biên bản giao nhận tài sản thi hành án số 65/20 ngày 21/8/2020 và Biên lai thu tiền số 02 ngày 26/8/2020 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định);

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS buộc bị cáo Cà Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Văn Kiểm**